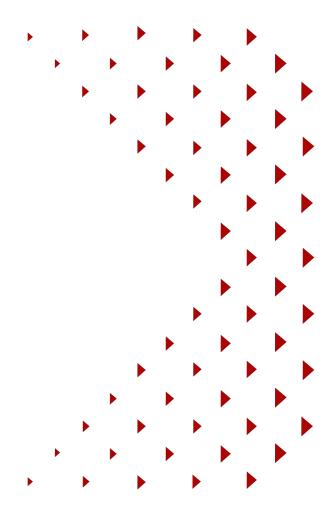
BÀI 5:

Index - View

Module: Fundamental Database

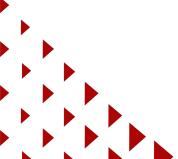
Phiên bản: 1.0







- 1. MySQL lưu trữ dữ liệu vật lý như thế nào?
- 2. Tổng quan về index chỉ mục trong MySQL
- 3. Thao tác với index (chỉ mục)
- 4. View trong MySQL







MySQL lưu trữ dữ liệu vật lý như thế nào ??

16 KB

16 KB

16 KB

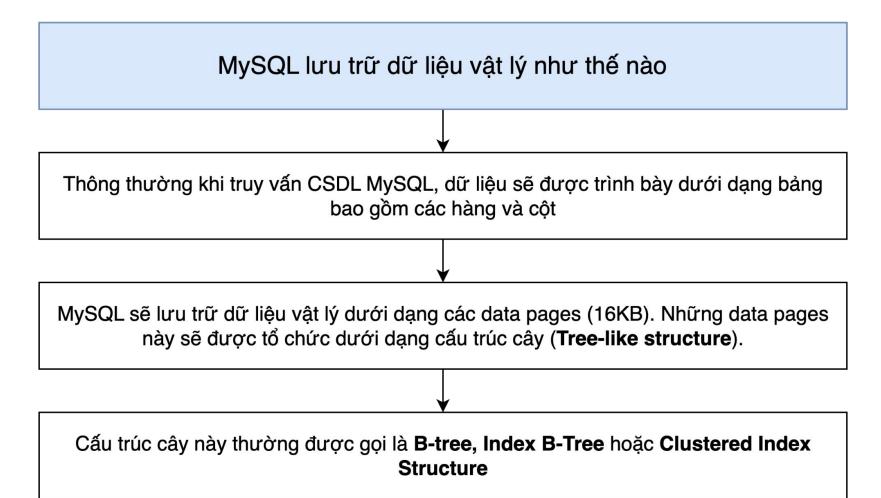
16 KB

Data Page

Data Page

Data Page

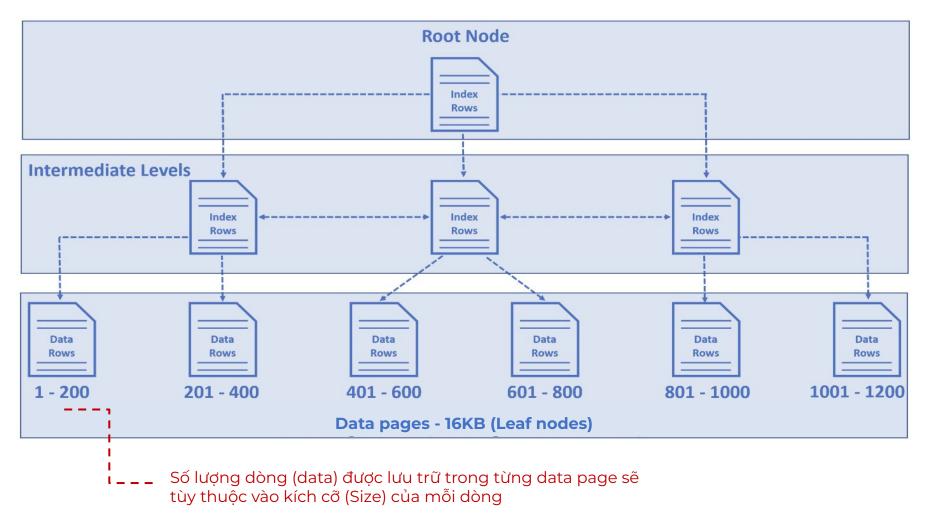




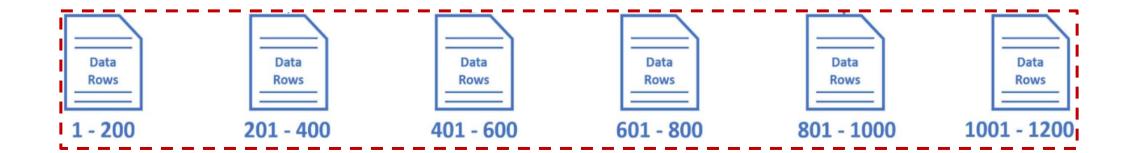


Employees Table				
Employeeld (Primary Key)	Name	Email		
1	Peter Parker	peter@avengers.com		
2	Tony Stark	tony@avengers.com		
3	Steve Rogers	steve@avengers.com		
•••	•••	•••		
1200	Natasha Romanoff	natasha@avengers.com		





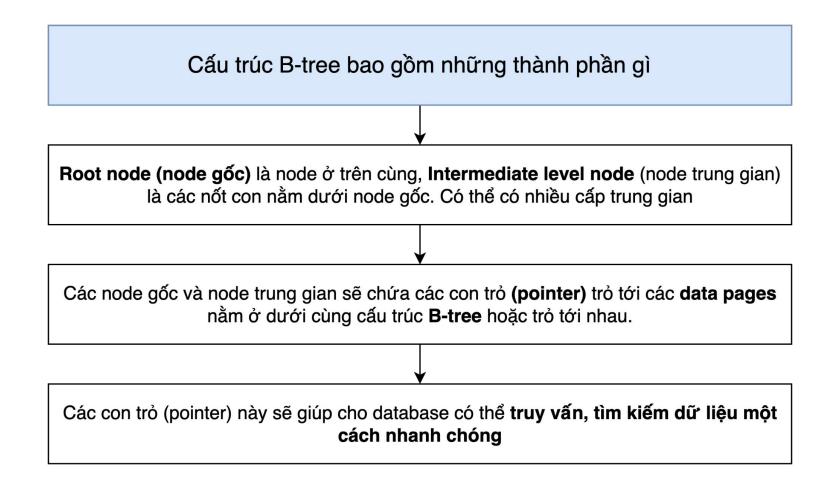




Mặc định, khi một bảng được tạo ra có một cột là khoá chính (Primary key) thì khoá chính sẽ mặc định được coi là **clustered index**

Điều này đơn giản là các hàng trong bảng sẽ được sắp xếp theo thứ tự của khoá chính hay clustered index đó

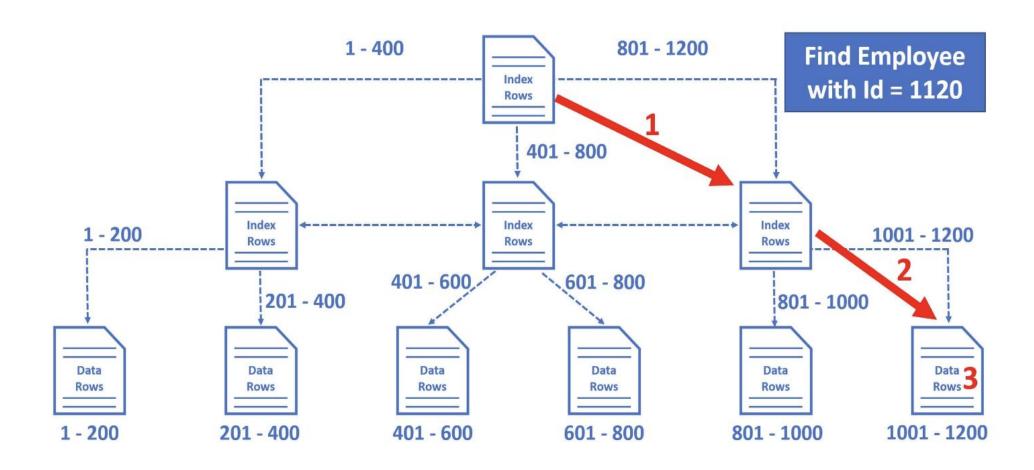






Select * from Employees where EmployeeId = 1120







Chỉ với 3 bước, đã có thể tìm ra bản ghi với id = 1120

Dù có hàng triệu bản ghi, database engine vẫn có thể dễ dàng tìm ra bản ghi với **clustered index id**

Nếu tiến hành tìm kiếm với các trường khác PK ???







Index (Chỉ mục)

Index Database là một cấu trúc dữ liệu dùng để định vị và tăng tốc độ truy cập vào các dữ liệu trong CSDL

Index là cách thức dùng để tối ưu hiệu suất truy vấn bằng việc giảm lưu lượng truy cập vào bộ nhớ khi tiến hành truy vấn



Clustered Index

Non-clustered Index



Trong MySQL, **clustered index** là một dạng chỉ mục đặc biệt trong đó dữ liệu của bảng được lưu trữ theo thứ tự sắp xếp của chỉ mục này

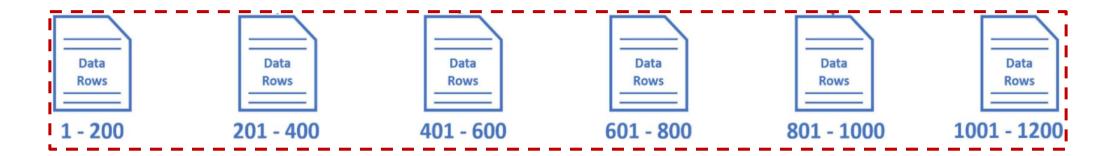
Clustered index giúp tối ưu hóa hiệu suất khi truy vấn và tìm kiếm dữ liệu trong bảng, vì dữ liệu thực tế được sắp xếp vật lý theo thứ tự của chỉ mục.

Clustered Index

Trong MySQL (với InnoDB), chỉ mục được tạo mặc định trên khóa chính (PRIMARY KEY) sẽ là clustered index.

Nếu bảng không có PRIMARY KEY, InnoDB sẽ tự động chọn một chỉ mục duy nhất khác hoặc tạo một clustered index nội bộ nếu không có chỉ mục nào phù hợp.





Sắp xếp theo thứ tự tăng dần





```
Truy vấn toàn bộ customers có City là London

SELECT * FROM Customers
WHERE City LIKE 'London';
```

Khi tiến hành truy vấn toàn bộ customers có city là London

- → Truy vấn phải quét qua toàn bộ row trong bảng Customers
- \rightarrow Nếu có hàng trăm nghìn bản ghi \rightarrow Thời gian truy vấn sẽ rất lâu



Non-clustered index trong MySQL là một loại chỉ mục lưu trữ các giá trị của cột chỉ mục cùng với các con trỏ (hoặc tham chiếu) đến các vị trí dữ liệu trong bảng thay vì sắp xếp dữ liệu theo thứ tự của chỉ mục như clustered index

Non-clustered index rất hữu ích khi bạn cần tăng tốc độ truy vấn trên các cột không phải là khóa chính.

Non-clustered Index

Non-clustered index chứa các giá trị của cột chỉ mục cùng với các tham chiếu đến các bản ghi dữ liệu.

Có thể tạo nhiều non-clustered index trên các cột khác nhau trong một bảng, giúp tối ưu hóa cho nhiều loại truy vấn khác nhau.



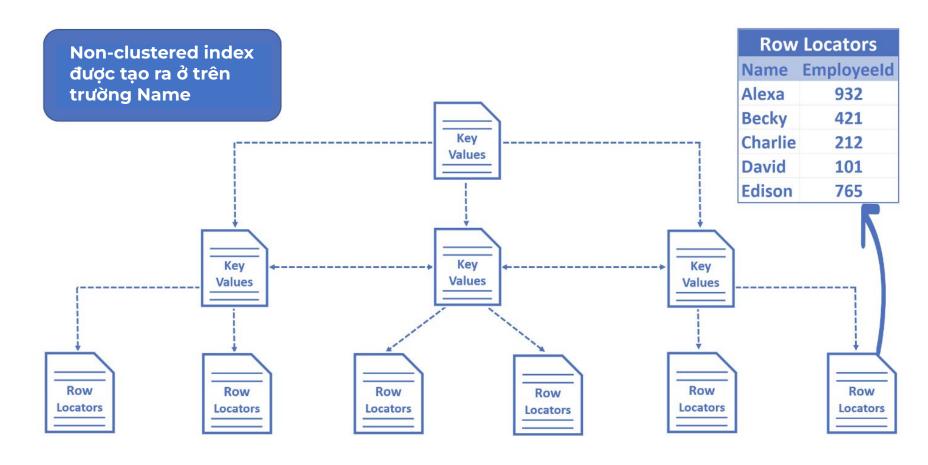
Select * from Employees where Name = 'Peter Parker'



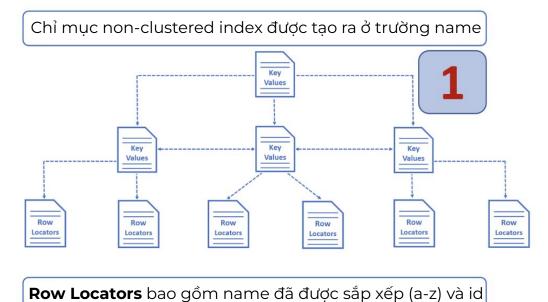
Employees Table				
Employeeld (Primary Key)	Name	Email		
1	Peter Parker	peter@avengers.com		
2	Tony Stark	tony@avengers.com		
3	Steve Rogers	steve@avengers.com		
•••		•••		
1200	Natasha Romanoff	natasha@avengers.com		
		tered Index cho trườna name		

Tạo một chỉ mục Non-clustered Index cho trương name







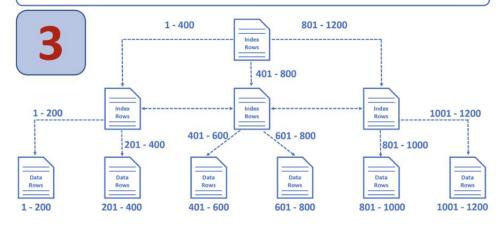


Row Locators		
Name	Employeeld	
Alexa	932	
Becky	421	
Charlie	212	
David	101	
Edison	765	





Chỉ mục clustered index được tạo ra ở trường id



Dữ liệu trong data rows được sắp xếp bởi trường id



Employees Table				
Employeeld (Primary Key)	Name	Email		
1	Peter Parker	peter@avengers.com		
2	Tony Stark	tony@avengers.com		
3	Steve Rogers	steve@avengers.com		
1200	Natasha Romanoff	natasha@avengers.com		



Phân tích các câu lệnh truy vấn

EXPLAIN SELECT * FROM worker;

EXPLAIN ANALYZE SELECT * FROM worker;



3. Thao tác với index (chỉ mục) - Tạo mới

```
CREATE INDEX index_name
ON table_name (column_list)
```



3. Thao tác với index (chỉ mục) - Liệt kê

SHOW INDEXES FROM table_name;



3. Thao tác với index (chỉ mục) - Xóa

```
DROP INDEX index_name
ON table_name;
```

4. View trong MySQL



View (Bảng ảo) trong MySQL là một đối tượng trong cơ sở dữ liệu đại diện cho một truy vấn SQL đã được lưu trữ. View không chứa dữ liệu thực tế mà chỉ lưu trữ câu lệnh truy vấn để lấy dữ liệu từ các bảng khác

Khi truy vấn dữ liệu từ một view, MySQL sẽ thực thi câu lệnh truy vấn của view và trả về kết quả từ các bảng liên quan.

View giúp đơn giản hóa các truy vấn phức tạp và hạn chế quyền truy cập trực tiếp vào dữ

liệu nhạy cảm bằng cách chỉ hiển thị các cột hoặc hàng cần thiết.

View có thể được sử dụng để giữ cho các truy vấn phức tạp nhất quán, đặc biệt khi các bảng cơ sở được thay đổi.

View



4. View trong MySQL - Tạo View

```
CREATE VIEW view_name AS
SELECT columns
FROM tables
WHERE conditions;
```



4. View trong MySQL - Sử dụng View

Có thể truy vấn view giống như truy vấn bảng thông thường

```
SELECT * FROM view_employee_names;
```



4. View trong MySQL - Cập nhật View

Trong một số trường hợp, bạn có thể sử dụng view để cập nhật dữ liệu trong bảng gốc, nhưng view phải thỏa mãn một số điều kiện nhất định

- View phải dựa trên một bảng duy nhất (Không có JOIN)
- Không sử dụng các từ khóa GROUP BY, DISTINCT, hoặc HAVING
- Không sử dụng các Aggregate function
- Không sử dụng UNION
- Không sử dụng Sub query trong câu truy vấn
- Không sử dụng hàm hoặc các biểu thức phức tạp trong cột
- Không sử dụng LIMIT



4. View trong MySQL - Cập nhật View

```
UPDATE view_managers
SET salary = salary + 1000
WHERE emp_id = 101;
```



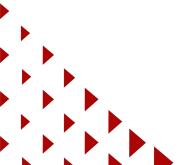
4. View trong MySQL - Xoá View

```
DROP VIEW view_employee_names;
```





- Nắm được cách MySQL lưu trữ dữ liệu vật lý như thế nào?
- Nắm được cách hoạt động của index trong MySQL
- Nắm được cách sử dụng View trong MySQL





KẾT THÚC

HỌC VIỆN ĐÀO TẠO LẬP TRÌNH CHẤT LƯỢNG NHẬT BẢN